

KẾ HOẠCH

Thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06) tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo”;

Theo Công văn số 5840/BNMT-QLĐĐ ngày 21/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai;

Theo Công văn số 2001/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 28/8/2025 của Cục Quản lý đất đai về việc Hướng dẫn thực hiện chỉnh lý CSDL đất đai, xây dựng Mã định danh thửa đất; Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia đất đai; Công văn số 1149/CĐS-TKNTS ngày 05/9/2025 của Cục Chuyển đổi số về việc hướng dẫn giải pháp kỹ thuật đồng bộ CSDL đất đai tại địa phương và CSDL quốc gia về đất đai; Công văn số 2071/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 05/9/2025 của Cục Quản lý đất đai về Tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 03/9/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện mô hình điểm thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 và Đề án Chuyển đổi số trong cơ quan đảng.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy nhanh tiến độ làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai trong CSDL đất đai của tỉnh, bảo đảm thông tin Chủ sử dụng đất trong CSDL đất đai đồng bộ, thống

nhất với các giấy tờ, hồ sơ pháp lý liên quan và thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư.

2. Rà soát, tái cấu trúc quy trình trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đất đai đã làm sạch thông qua kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến dữ liệu đất đai, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công đất đai phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết tâm cao, nỗ lực lớn, tập trung nguồn lực hoàn thành chất lượng, hiệu quả các nội dung công việc thuộc phạm vi trách nhiệm trong thời hạn được giao theo Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai, số hóa dữ liệu “đất ở, nhà ở”.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai, số hóa dữ liệu “đất ở, nhà ở”, xác thực Căn cước công dân của các Chủ sử dụng đất và hoàn thành số hóa hồ sơ đất đai dạng giấy của các thửa đất ở, nhà ở để phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hoá thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp (nhiệm vụ của Đề án 06/CP);

2. Tập trung rà soát, sắp xếp, phân loại, đánh giá thực trạng hồ sơ, tài liệu, dữ liệu đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã; thực hiện làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai đã số hoá thông qua giải quyết thủ tục hành chính cho các chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận cần được làm sạch (chủ sử dụng đất không sử dụng CCCD 12 số trong cơ sở dữ liệu đất đai đang vận hành);

3. Phối hợp với các đơn vị cung ứng phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai VNPT-ILIS, VBDLIS triển khai việc chỉnh lý và tổ chức lại CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác; rà soát, bổ sung thông tin, xác thực Căn cước công dân của các Chủ sử dụng đất để CSDL đất đai đã được xây dựng phải đảm bảo “đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

4. Thực hiện đồng bộ dữ liệu từ “Phần mềm quản lý dữ liệu đất đai của tỉnh” với “Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” để Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện quy trình đồng bộ, chia sẻ thông tin, dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư, Hệ thống VNeID của Bộ Công an và các CSDL quốc gia khác theo quy định.

- Thời hạn: ***Hoàn thành trước ngày 30/11/2025.***

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Hệ thống phần mềm:

Cơ sở dữ liệu đất đai đang vận hành trên tỉnh Gia Lai gồm:

- Phần mềm ILIS đã triển khai cho 58 xã, phường của tỉnh Bình Định cũ;
- Phần mềm VBDLIS đã triển khai cho 77 xã, phường của tỉnh Gia Lai cũ;

Các phần mềm bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, bảo đảm phục vụ người dân thông suốt, không bị gián đoạn.

2. Khối lượng dự kiến thực hiện:

Tổ chức thực hiện trên địa bàn 135 xã, phường (*khối lượng ước tính thực hiện khoảng 1.867.090 thửa đất được cấp GCN*)

3. Về nguồn lực và nội dung thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đánh giá hiện trạng dữ liệu trong CSDL đất đai đang vận hành để đề xuất giải pháp đồng bộ dữ liệu lên hệ thống Phần mềm quản lý dữ liệu đất đai dùng chung của tỉnh đảm bảo cho việc tái sử dụng thông tin, dữ liệu của 135 xã, phường tỉnh Gia Lai; phối hợp với UBND các xã, phường tiếp nhận thông tin cấp GCN để thực hiện số hóa dữ liệu “đất ở, nhà ở”, của các Chủ sử dụng đất để phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”.

- Các đơn vị cung ứng phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai VNPT-iLIS, VBDLIS: hỗ trợ nguồn lực, cung cấp các ứng dụng phần mềm thực hiện nhiệm vụ chiến dịch, làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai, hỗ trợ trích xuất các trường thông tin chủ sử dụng đất, thông tin GCN để đối soát xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư. Phối hợp trong công tác tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bổ sung mã định danh thửa đất, mã định danh của cá nhân, tổ chức trên hệ thống CSDL đất đai.

- Công an tỉnh - Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH hỗ trợ cung cấp bổ sung các trường thông tin Căn cước công dân, địa chỉ thường trú..., phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện việc đối soát, xác thực thông tin dữ liệu của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trên CSDL đất đai với CSDL quốc gia về dân cư.

- UBND các xã, phường (Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, Phòng Kinh tế, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, tổ chức đoàn thanh niên ...): Chủ động phối hợp tuyên truyền, vận động người dân cung cấp thông tin về các loại GCN cũ được cấp theo quy định Luật Đất đai 1993, cấp tập trung theo Nghị định 64/1994/NĐ-CP, đồng thời, tổ chức scan quét, lưu thông tin thửa đất được cấp GCN bàn giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Toàn thể viên chức, người lao động đang làm việc tập trung thời gian kể cả ngoài giờ hành chính, làm việc kể cả ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật (kể cả thuê bổ sung nhân sự) tại Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, phối hợp với UBND các xã, phường, Trung tâm phục vụ HCC hỗ trợ thu thập thông tin, tiếp nhận các file thông tin GCN đã được UBND Quét (scan) GCN để số hoá các trường thông tin thông tin từ GCN vào CSDL đất đai.

- Về máy móc, thiết bị: Sử dụng trang thiết bị, hạ tầng, hệ thống mạng, máy tính, máy Scan A3, A4, máy quét, máy in của Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, UBND các xã, phường và Trung tâm phục vụ hành chính công để thực hiện. Nếu trường hợp thiếu trang thiết bị, các đơn vị thực hiện thuê, mượn để thực hiện theo quy định.

- Vị trí làm việc: Bố trí tại trụ sở làm việc của UBND các xã, phường, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai, các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai,.

4. Nội dung triển khai thực hiện:

Thực hiện theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia đất đai và hướng dẫn số 1149/CĐS-TKNTS ngày 05/9/2025 của Cục Chuyển đổi số về việc hướng dẫn giải pháp kỹ thuật đồng bộ CSDL đất đai tại địa phương và CSDL quốc gia về đất đai; hướng dẫn số 2071/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 05/9/2025 của Cục Quản lý đất đai về Tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Các bước triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch CSDL đất đai, số hóa dữ liệu “đất ở, nhà ở”, gồm: *(Thời gian thực hiện: từ ngày 29/8/2025 đến ngày 30/11/2025).*

4.1. Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Kết quả: Tham mưu việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.
- Thời gian hoàn thành: **15/9/2025.**

4.2. Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Bộ Công an (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH), Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số).
- Kết quả: Kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo Kế hoạch đã thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an.
- Thời gian hoàn thành: **tháng 9/2025.**

4.3. Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương.

Mục tiêu để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDLQG về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi

tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng công dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Kết quả: Số lượng, hình thức tuyên truyền, đối tượng tham gia.

Thời gian thực hiện: Trong quá trình triển khai đến khi kết thúc Chiến dịch.

4.4. Rà soát, phân loại dữ liệu

a. Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm:

(1) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”;

(2) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai;

(3) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Kết quả: Tổng hợp, phân loại thửa đất đã được xây dựng CSDL đất đai theo các nhóm.

- *Thời gian hoàn thành: 25/09/2025.*

*b. Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Bộ Công an (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH hoặc PC06).*

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương, Tổ công tác.

- Kết quả: Số lượng Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu tài sản đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực CCCD.

- *Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

4.5. Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng – đủ - sạch – sống”.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.
- Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ > 85%. *Thời gian hoàn thành: 30/9/2025.*
- Tiếp tục triển khai xác thực số lượng dữ liệu thửa đất còn lại với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ > 95%. *Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.*

4.6. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.
- Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo (*Tổ công tác tại UBND xã phường thực hiện*).
- *Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.*

4.7. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai.

- Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được).
- Nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.
- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, PC06, UBND cấp xã.
- Kết quả: Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL.
- *Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.*

4.8. Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06, PC06), Tổ công tác.

- Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất được đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.9. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ngành thuộc tỉnh.

- Kết quả: Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm.

- Thời gian hoàn thành: **25/9/2025.**

4.10. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị cung ứng phần mềm đất đai.

- Kết quả: Hệ thống được kết nối, vận hành.

- Thời gian hoàn thành: **15/9/2025.**

4.11. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số (Bộ Nông nghiệp và Môi trường); Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia (Bộ Công an)

- Kết quả: CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 02 cấp; số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất.

- Thời gian hoàn thành: **10/9/2025.**

4.12. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học - Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Hành chính công, các đơn vị cung ứng phần mềm đất đai.
- Kết quả: Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4.13. Đối với nhiệm vụ (4.6. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai; 4.7. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai).

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với PC06, UBND cấp xã các tổ công tác tại địa phương tổ chức thực hiện và hoàn thành theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: **15/11/2025.**

(Chi tiết tại Phụ lục I bảng tổng hợp nhiệm vụ thực hiện)

V. Nguồn kinh phí thực hiện:

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu đề xuất thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành chủ động triển khai, chuẩn bị bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công đảm bảo: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: rà soát, kiểm tra, xây dựng dự toán theo quy định; chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý chủ động tổ chức triển khai, theo dõi thực hiện phù hợp, đảm bảo hiệu quả và tiến độ. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng ngày (vào lúc 15h00 hàng ngày); báo cáo hàng tuần (vào 15h ngày Thứ Sáu hàng tuần), gửi về Sở (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) để tổng hợp, báo cáo nội dung kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Công an tỉnh hỗ trợ cung cấp bổ sung các trường thông tin Căn cước công dân, địa chỉ thường trú..., cập nhật, đối soát, xác thực thông tin dữ liệu của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trên CSDL đất đai với CSDL quốc gia về dân cư.

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ban, ngành có liên quan; Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn vốn thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Các đơn vị cung ứng phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai VNPT-iLIS, VBDLIS: hỗ trợ nguồn lực, cung cấp các ứng dụng phần mềm thực hiện nhiệm vụ chiến dịch, làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai, hỗ trợ trích xuất các trường thông tin chủ sử dụng đất, thông tin GCN để đối soát xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư. Phối hợp trong công tác tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bổ sung mã định danh thửa đất trên hệ thống CSDL đất đai.

- UBND các xã, phường thành lập tổ công tác tại địa phương để tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng đất cung cấp thông tin về các loại GCN cũ được cấp theo quy định Luật Đất đai 1993, cấp tập trung theo Nghị định 64/1994/NĐ-CP. Đồng thời tổ chức scan quét, sao chụp thông tin của giấy chứng nhận, lưu trữ bàn giao cho Văn phòng Đăng ký. Tập trung nguồn lực (*Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, tổ chức đoàn thanh niên ...*) để tuyên truyền, phổ biến và triển khai Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng ngày (vào lúc 15h00 hàng ngày); báo cáo hàng tuần (vào 15h ngày thứ 6 hàng tuần), gửi về Sở (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) để tổng hợp, báo cáo nội dung kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) và Công an tỉnh (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06);
- Các Sở: NNMT, TC, KHCHN;
Nội vụ, VH-TT&DL;
- Báo và PT, TH Gia Lai;
- UBND các xã, phường;
- VNPT - Bình Định;
- Cty CP TH&BD Việt Nam;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, N1,4, V9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp	Khối lượng thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh (PC06), Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác tại Văn phòng ĐKĐĐ, các CN Văn phòng ĐKĐĐ, UBND các xã, phường	05/09/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.1, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng “ đúng - đủ - sạch - sống ”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND các xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở NN&MT Xây dựng kế hoạch tham mưu UBND tỉnh Ban hành	10/09/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.2, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
3	Tuyên truyền, phổ biến và triển khai Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương.	UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai UBND xã, phường	Xây dựng tin, bài, tuyên truyền (truyền thông qua đài phát thanh, cổng thông tin điện tử, tại các UBND xã, phường)	Từ 01/9/2025 đến 30/11/2025	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.3, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
4	Rà soát, phân loại dữ liệu					
	a) Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm: i) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “ đúng - đủ - sạch - sống ”; ii) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai; iii) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN	Văn phòng Đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký	Văn phòng ĐKĐĐ phối hợp Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN trích xuất dữ liệu phân loại tách thành các nhóm thửa đất đã có CSDL cấp GCN theo hướng dẫn (<i>Phân loại CSDL cấp GCN từ 1.867.090 thửa đất (thực hiện theo hướng dẫn của Bộ CA)</i>)	12/09/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản a, Điều 3.4, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT; Hướng dẫn tại Phụ Lục II Công văn số 2071/QLĐĐ-TKKTĐĐ; Công văn số

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp	Khối lượng thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
						1149/CĐS-TKNTS
	b) Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực CCCD; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia hoặc PC06).	Văn phòng Đăng ký đất đai; Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN	CN Văn phòng ĐKĐĐ; Công an tỉnh (PC06); các tổ chức có liên quan ở địa phương	Văn phòng ĐKĐĐ phối hợp Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN trích xuất dữ liệu tổng hợp Danh sách cần xác thực CCCD gửi cho Bộ Công an	25/09/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản b, Điều 3.4, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
5	Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”.					
	a) Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh (PC06), CN Văn phòng ĐKĐĐ; UBND <i>cấp xã</i> , Công an <i>cấp xã</i> , các cơ quan, tổ chức có liên quan	Văn phòng ĐKĐĐ, các CN Văn phòng ĐKĐĐ phối hợp UBND các xã, phường, Công an tỉnh (PC06), Công an cấp xã xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư (<i>Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ > 85%</i>).	30/9/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.5, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
	b) tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh (PC06), CN Văn phòng ĐKĐĐ; UBND <i>cấp xã</i> , Công an <i>cấp xã</i> , các cơ quan, tổ chức có liên quan	Văn phòng ĐKĐĐ, các CN Văn phòng ĐKĐĐ phối hợp UBND các xã, phường, Công an tỉnh (PC06), Công an cấp xã xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư (<i>Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ > 95%</i>).	30/10/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.5, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp	Khối lượng thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai.	Ủy ban nhân dân các xã, phường; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban nhân dân các xã, phường, Văn phòng ĐKĐĐ, CN Văn phòng ĐKĐĐ;	UBND xã thành lập các tổ thu thập thông tin GCN, Tổ chức tuyên truyền rộng rãi tại địa phương để vận động người dân cung cấp thông tin về các loại GCN cũ được cấp theo quy định Luật Đất đai 1993, cấp tập trung theo Nghị định 64/1994/NĐ-CP và CCCD <i>(các định dạng file ảnh, jpg, pdf,...)</i> , trường hợp cung cấp bản gốc thì thực hiện sao chụp, scan, quét bản giao cho Văn phòng Đăng ký đất đai để cập nhật CSDL thuộc tính thông tin GCN <i>(Khối lượng dự tính 242.703 thửa đất)</i>	15/11/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản a, Điều 3.6, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT; Hướng dẫn tại Phụ Lục III Công văn số 2071/QLĐĐ-TKKTĐĐ; Công văn số 1149/CĐS-TKNTS
7	Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp GCN nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai: Quét (scan) GCN và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được); Nhập các trường thông tin thông tin từ GCN vào CSDL đất đai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh (PC06); Văn phòng ĐKĐĐ, CN Văn phòng ĐKĐĐ; UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.	Quét (scan) GCN lưu định dạng tệp tin PDF; thực hiện số hoá cập nhật thông tin GCN vào CSDL <i>(Khối lượng dự tính 242.703 thửa đất)</i> ;	15/11/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản a, Điều 3.7, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT; Hướng dẫn tại Phụ Lục III Công văn số 2071/QLĐĐ-TKKTĐĐ; Công văn số 1149/CĐS-TKNTS

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp	Khối lượng thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
8	Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ NN&MT (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06), Công an tỉnh (PC06)	Kết nối CSDL đất đai (<i>Số lượng dữ liệu thừa đất được đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai</i>) (<i>Hiện nay đã Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương</i>)	Thường xuyên	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.8, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
9	Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	VB UBND (P KSTTHC) TTDV HCC; Văn phòng ĐKĐĐ; Các đơn vị cung cấp phần mềm. UBND xã phường	Tái cấu trúc các quy trình, TTHC về đất đai, để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy (<i>Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm</i>)	25/09/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.9, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
10	Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.	Hệ thống được kết nối, vận hành (<i>Kết nối chia sẻ CSDL đất đai, kết nối liên thông thuế điện tử</i>)	15/09/25	Tổ chức thực hiện tại Điều 3.10, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT
11	Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ NN&MT (Cục Chuyển đổi số) Cục Quản lý đất đai, Văn phòng ĐKĐĐ; Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN	Chuyển đổi CSDL từ 3 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.	10/09/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản a, Điều 3.11, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT; Hướng dẫn tại Công văn số 2001/QLĐĐ-TKKTĐĐ

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp	Khối lượng thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
12	Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.	Công an tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học - Công nghệ; Trung tâm Hành chính công,... Tập đoàn VNPT, Công ty CP Tin học – Bản đồ VN	Các hệ thống kết nối, chia sẻ, Hệ thống CSDL đất đai, các phần mềm bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, bảo đảm phục vụ người dân thông suốt, không bị gián đoạn	Thường xuyên	
13	Đối với nhiệm vụ (4.6. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai; 4.7. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai).	Ủy ban nhân dân các xã, phường, Văn phòng ĐKĐĐ, Công an tỉnh (PC06), các cơ quan	Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ công tác, Công an tỉnh (PC06); Văn phòng ĐKĐĐ, CN Văn phòng ĐKĐĐ; các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương.	UBND xã thành lập các tổ thu thập thông tin GCN, Tổ chức tuyên truyền rộng rãi tại địa phương để vận động người dân cung cấp thông tin về các loại GCN cũ được cấp theo quy định Luật Đất đai 1993, cấp tập trung theo Nghị định 64/1994/NĐ-CP và CCCD (các định dạng file ảnh, jpg, pdf,...), trường hợp cung cấp bản gốc thì thực hiện sao chụp, scan, quét lưu thông tin các thửa đất được cấp GCN (<i>Khối lượng dự tính 242.703 thửa đất</i>) bàn giao cho Văn phòng Đăng ký đất đai để cập nhật CSDL thuộc tính, thông tin thửa đất được GCN vào CSDL đất đai;	15/11/25	Tổ chức thực hiện tại Khoản a, Điều 3.6,7, Mục 3, Chương III Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT; Hướng dẫn tại Phụ Lục II, III Công văn số 2071/QLĐĐ-TKKKTĐĐ; Công văn số 1149/CĐS-TKNTS